TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 85/2020/HNGĐ-ST Ngày: 29 – 7 – 2020 V/v ly hôn và tranh chấp về nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Minh Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Bé Hai.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình: Không tham gia phiên toà.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 294/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020 về việc "*Ly hôn và tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thuận L, sinh năm 1984; cư trú tại Thôn B1, xã T1, huyện M, tỉnh Bình Định (*vắng mặt*).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1982; cư trú tại ấp T2, xã T3, huyện B2, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 15 tháng 6 năm 2020 và đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 24 tháng 6 năm 2020, nguyên đơn chị Huỳnh Thuận L trình bày:

- Về hôn nhân: Trên cơ sở quen biết, được sự đồng ý của gia đình, chị và anh Nguyễn Văn K tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn ngày 13/02/2007 tại Ủy ban nhân dân xã T3, huyện B2, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cự cãi không thể điều hòa được dẫn đến mất hạnh phúc. Nên năm 2017, chị mang con về nhà cha mẹ ruột của chị ở Thôn B1, xã T1, huyện M, tỉnh Bình Định sống ly thân với anh K đến nay không trở về đoàn tụ. Sau thời gian sống ly thân, nhận thấy vợ chồng

không còn tình cảm, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu được ly hôn với anh K.

- Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Chị và anh K có với nhau 01 người con chung tên Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 02/10/2007 hiện do chị đang nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Đ phù hợp nguyện vọng của con, không yêu cầu anh Kết cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Để chị và anh K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Không có, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận đi làm ăn, sinh sống ở xa, điều kiện đi lại khó khăn chị yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt chị tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và phiên tòa sơ thẩm.

Tại biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 15 tháng 7 năm 2020, anh Nguyễn Văn K trình trình bày:

Anh thống nhất lời trình bày của chị L về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian sống ly thân, con chung, tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng. Về hôn nhân, do vợ chồng hiện không còn tình cảm, anh đồng ý ly hôn với chị L. Về con chung, sau khi ly hôn anh đồng ý giao cháu Đ cho chị Lưu được trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng không có, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết*: Yêu cầu ly hôn và tranh chấp về nuôi con quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Tam Bình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa sơ thẩm, chị Huỳnh Thuận L và anh Nguyễn Văn K vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm a và điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị L, anh K theo thủ tục chung.

[3] *Về hôn nhân*: Chị L và anh K là vợ chồng hợp pháp, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Xuất phát từ việc bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cự cải dẫn đến mất hạnh phúc và có thời gian dài sống ly thân từ năm 2017 đến nay không trở về đoàn tụ. Chị L và anh K thống nhất vợ chồng không còn tình cảm, đời sống chung không thể

kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đồng ý ly hôn nhau. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án giải quyết cho ly hôn giữa chị L và anh K.

[4] *Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*: Chị L và anh K có với nhau 01 người con chung tên Nguyễn Minh Đt, sinh ngày 02/10/2007 đã trên 12 tuổi. Nguyện vọng của cháu Đ sau khi cha mẹ ly hôn muốn được sống chung với chị L. Sau khi ly hôn, anh K đồng ý giao cháu Đ cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu anh K cấp dưỡng cho con. Căn cứ vào vào khoản 2 Điều 81, khoản 2 và khoản 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án giải quyết giao cháu Đ cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận ý kiến của chị L không yêu cầu anh K cấp dưỡng cho con, anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[5] *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng*: Do không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[6] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Toà án, Tòa án giải quyết chị L phải chịu án phí ly hôn số tiền 300.000 đồng và được khấu trừ vào trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, khoản 2 và khoản 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a và điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Toà án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Huỳnh Thuận L và anh Nguyễn Văn K.

2. Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con:

2.1. Giao cháu Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 02 tháng 10 năm 2007 cho chị Huỳnh Thuận L được trực tiếp nuôi dưỡng phù hợp nguyện vọng của cháu Đ.

2.2. Ghi nhận ý kiến của chị Huỳnh Thuận L không yêu cầu anh Nguyễn Văn K phải cấp dưỡng cho con.

2.3. Anh Nguyễn Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Huỳnh Thuận L phải nộp án phí ly hôn số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng và được khấu trừ vào trong số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số No 0010264 ngày 24 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Vụ án được xét xử công khai. Vắng mặt chị Huỳnh Thuận L, anh Nguyễn Văn K. Báo cho chị L, anh K vắng mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để Tòa án cấp trên xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND huyện Tam Bình: 02;
- CC. THADS huyện Tam Bình: 01;
- NĐ + BĐ: 02;
- UBND xã T3: 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01;
- Lưu án văn: 06.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Cao Minh Tân